

Số : 07/BC-TA-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 05 năm 2019



BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

Kính gửi:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH 12 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;

- Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ về tổ chức và hoạt động Công ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An quy định nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát;

- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công Ty Cổ phần Cấp Nước Trung An;

- Tình hình sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện.

Ban Kiểm Soát (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của BKS và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty Cổ phần Cấp Nước Trung An năm 2018 với các nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1. Thành viên Ban Kiểm Soát

Nhân sự Ban Kiểm Soát trong năm 2018 gồm 03 thành viên, theo Nghị quyết số 03/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2017 các thành viên Ban Kiểm Soát hiện nay đang nhiệm có 01 thành viên chuyên trách :

- | | |
|---------------------------|--------------|
| 1. Bà Phan Kim Phượng | - Trưởng Ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Bảo Châu | - Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Ngọc Lương | - Thành viên |

2. Hoạt động của Ban Kiểm Soát

Trên cơ sở quy định quyền và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An, BKS thay mặt Đại hội

đồng cổ đông thực hiện giám sát các hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty chủ yếu sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý khác trong hoạt động quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty; đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty;

- Tham gia thảo luận và có ý kiến về các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, về định hướng, kế hoạch liên quan đến tình hình kinh doanh Công ty;

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính cho năm tài chính;

- Thảo luận kiểm toán viên độc lập về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ kết quả kiểm toán bán niên và cuối kỳ.

- Trong các cuộc họp của HĐQT, BKS tham dự đầy đủ, nhận định và góp ý kịp thời về tình hình kinh doanh, tài chính để hoàn thiện cơ chế chính sách điều hành của Công ty;

- Tham gia ý kiến về các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế tài chính của Công ty;

- Thường xuyên theo dõi việc triển khai và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính của Công ty;

- Thực hiện các công việc khác theo thẩm quyền của BKS được quy định theo pháp luật hiện hành.

3. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm, Ban Kiểm soát tổ chức 05 phiên họp và thống nhất thông qua những nội dung sau:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên.

- Thẩm định các Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

- Trao đổi thảo luận việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị và Quy chế tài chính Công ty.

- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty năm 2018.

- Xem xét tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động quản lý khác của Công ty.

- Ngoài các phiên họp và làm việc trực tiếp, BKS thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện nhiệm vụ của các kiểm soát viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

4. Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

- Thù lao năm 2018 của thành viên BKS không chuyên trách thực hiện theo Nghị quyết số 04/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông.

-Tiền thù lao của thành viên BKS không chuyên trách là 3.500.000 đồng/người/tháng và tổng tiền thù lao phải thanh toán trong năm là 84.000.000 đồng.

-Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách được xây dựng và chi trả theo Thông tư 28/TT-BLĐTBXH và Nghị quyết của Công ty.

- Công ty đã chi và hạch toán tiền lương, thù lao của BKS năm 2018 đúng theo quy định.

5. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

Trên cơ sở Điều lệ, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các kiểm soát viên luôn chủ động trong nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, BKS và luôn có những đề xuất, góp ý với HĐQT, Ban Giám đốc nhằm tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện các quy chế nội bộ, đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển Công ty. Với kết quả hoạt động đã nêu trên, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS phân công nhiệm vụ cho từng kiểm soát viên, tổ chức các phiên họp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ, quy định của Công ty. Trường hợp cần giải quyết những nội dung quan trọng trên báo cáo tài chính, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến kiểm soát viên qua thư điện tử, điện thoại, fax...

- Các thành viên BKS luôn phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ trong giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty.

- BKS thực hiện nhiệm vụ của mình trong việc thẩm định kết quả kinh doanh của Công ty một cách trung thực, vì lợi ích cao nhất của cổ đông.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS thường xuyên có những đề xuất, góp ý HĐQT, Ban giám đốc về việc triển khai hoạt động kinh doanh theo kế hoạch của ĐHCĐ và tuân thủ đúng quy định.

- Ban Kiểm soát hoạt động theo đúng quyền và trách nhiệm của mình quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị công ty, Quy chế hoạt động của BKS, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật hiện hành.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát giám sát công tác tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, xem xét báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 trên cơ sở các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty như sau:

- Trong năm Công ty tiếp nhận thêm các trạm cấp nước và khách hàng từ Xí nghiệp Cấp nước Sinh hoạt Nông Thôn, tăng sản lượng tiêu thụ nước của khách hàng nên doanh thu Công ty tăng. Tuy nhiên, mạng lưới cấp nước tại khu vực này đa phần đường ống cũ nên phát sinh chi phí.

- Công ty đã xây dựng, triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu, đặc biệt chú trọng công tác giảm thất thoát nước, mặt khác tiếp tục phát huy các phong trào thi đua kinh doanh nhằm tạo động lực, nâng cao năng suất lao động góp phần hoàn thành nhiệm vụ.

- Nhiệm vụ chủ yếu năm 2018 của Công ty tiếp tục thực hiện Nghị Quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về 100% hộ dân được tiếp cận và sử dụng nước sạch. Với sự nỗ lực của toàn thể Công ty, các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2018 (sản lượng

nước, thu tiền nước và giảm thất thoát nước) đạt so với kế hoạch ĐHĐCĐ giao thể hiện qua một số chỉ tiêu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%) TH/KH
		1	2	3	4 = 3/2
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	52.000.000	55.227.331	106,2
2	Thu tiền nước	tỷ đồng	403,520	431,283	106,9
3	Thi công gắn mới ĐHN	cái (ĐHN)	20.000	14.014	70,1
4	Thay ĐHN các cỡ	cái (ĐHN)	22.010	16.548	75,2
5	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	100
6	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16,5	16,39	99,3
7	Công tác giảm nước thất thoát thất thu :				
	- Thay ống nhánh cũ, xi bê, rò rỉ, kết hợp đòi ĐHN ra ngoài BDS	cái	5.000	4.076	81,52
	- Đòi ĐHN ra ngoài BDS phục vụ công tác giảm thất thoát thương mại	cái	5.000	5.243	104,86

Nhận xét

- Trong năm các chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng nước, thu tiền nước, tỷ lệ thất thoát nước đều hoàn thành và vượt theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là thực hiện dịch vụ với Tổng Công ty Cấp Nước Sài Gòn -TNHH MTV thông qua: hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch, sản lượng nước tiêu thụ năm 2018 đạt 106,2% so với kế hoạch 2018 và đạt 118,4% so với năm 2017. BKS thống nhất với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2018.

- Công ty tăng cường công tác quản lý khách hàng, thực hiện nâng hộp đồng hồ nước bị âm sâu, khâu lắp phục vụ việc ghi nhận chính xác sản lượng nước tiêu thụ. Đảm bảo chất lượng nước và áp lực nước trên mạng lưới luôn ổn định để khuyến khích khách sử dụng nước, giảm tỷ lệ sử dụng nước từ 0-4m³.

- Công ty tiếp tục thực hiện phân vùng tách mạng, tăng cường công tác dò tìm và sửa điểm bề ngầm, hiện tại diện tích quản lý phân vùng tách mạng đạt hơn 50% so với toàn địa bàn quản lý phát triển mạng lưới cấp nước, cần tập trung thay đồng hồ nước định kỳ đúng niên hạn (Công ty nên có kế hoạch chuẩn bị vật tư thực hiện), đảm bảo chính xác sản lượng tiêu thụ, giảm tỷ lệ thất thoát nước...

2. Báo cáo tình hình tài chính

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2018 kết thúc vào ngày 31/12/2018 do Ban Điều hành Công ty lập, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Ban Kiểm Soát thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính và thống nhất báo cáo Đại hội đồng cổ đông nội dung như sau:

- Báo cáo tài chính được lập và trình bày trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý khác có liên quan.

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, trình bày đúng theo quy định về biểu mẫu và thời gian báo cáo.

- Sổ sách, chứng từ kế toán được lập và lưu trữ gọn gàng, đáp ứng yêu cầu cho công tác kiểm toán, kiểm tra.

- Thực hiện tốt các chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính kịp thời đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM theo quy định.

2.1 Kết quả hoạt động kinh doanh

Một số chỉ tiêu tài chính đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty đã thực hiện năm 2018 như sau:

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2017(*)	Thực hiện Năm 2018(**)	Tỷ lệ(%) (+)/(-)
1	Tổng doanh thu	329.782.358.779	208.105.950.635	63,10
2	Tổng chi phí	323.420.215.003	199.860.929.442	61,79
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	6.362.143.776	8.245.021.193	129,59
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	5.037.715.021	6.438.338.407	127,80
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.008	1.288	127,77
6	Cổ tức (trên mệnh giá cổ phiếu)	6%	8% (dự kiến)	

2.2 Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính

Một số chỉ tiêu tài chính (tại ngày 31/12/2018) đánh giá khái quát thực trạng tài chính năm 2018 của Công ty được thể hiện ở bảng sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (*)	Năm 2018 (**)
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán :		
	Khả năng thanh toán hiện hành	1,504 lần	1,523 lần
	Khả năng thanh toán nhanh	1,339 lần	1,362 lần
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn :		
	Nợ phải trả trên tổng tài sản	0,638	0,622
	Nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu	1,761	1,646
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động :		
	Vòng quay hàng tồn kho	7,057	10,874
	Doanh thu thuần trên tổng tài sản	1,962	1,227
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời :		
	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu thuần (ROS)	1,530%	3,125%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản(ROA)	3,002%	3,835%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)	8,287%	10,148%
	Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu thuần	1,875%	3,347%

Ghi chú:

(*) Điều chỉnh theo kết quả Thông báo Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV số 21/TB-KVIV ngày 08/01/2019

(**) Báo cáo tài chính năm 2018 Công ty phát hành lần thứ nhất ngày 28/03/2019 và phát hành thay thế lần hai ngày 10/05/2019 theo NQ số 34/NQ-TA-HĐQT ngày 03/05/2019.

Nhận xét

- BKS thống nhất với những nội dung của Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty được kiểm toán bởi Cty TNHH Hãng kiểm toán AASC phát hành thay thế số 10052019.001/BCTC.FIS1 ngày 10/05/2019.

- BKS thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty, nhìn chung tình hình kinh doanh trong năm thực hiện cao hơn so với năm 2017. Công ty hoàn thành công tác sản xuất kinh doanh: đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo quy định, thực

hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, các chế độ chính sách đối với người lao động và cổ tức cho cổ đông.

- Các chỉ số tài chính cơ bản thể hiện được tính hiệu quả trong hoạt động phát triển của doanh nghiệp. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, cơ cấu vốn, năng lực hoạt động và khả năng sinh lời của Công ty đảm bảo vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

- Hệ số bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước (Tổng TS- Nợ phải trả)/(Vốn góp CSH+ Quỹ đầu tư phát triển): 1,15 lần tăng 0,04 lần so với năm 2017.

- Kết quả kiểm toán theo Thông báo số 21/TB-KV IV của Kiểm toán Nhà nước khu vực IV ngày 08/01/2019 như sau:

+ Công ty đã hạch toán các bút toán điều chỉnh vào niên độ năm 2018, thực hiện điều chỉnh số liệu sổ kế toán và Báo cáo tài chính năm 2017 vào số dư đầu năm 2018.

+ Lợi nhuận sau thuế năm 2017: 5.037.715.021 đồng, tăng 1.254.007.743 đồng (theo Nghị quyết số 04/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2018 đã thông qua trước điều chỉnh là 3.783.707.278 đồng).

3. Tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại đồng cổ đông

*Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 04/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2018:

-Về tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018: Các chỉ tiêu về sản lượng nước, tiền nước tiêu thụ và tỷ lệ thất thoát nước hoàn thành vượt so với kế hoạch. Tuy nhiên các chỉ tiêu kinh doanh: gấn mới đồng hồ nước, thay đồng hồ nước định kỳ chưa đạt so với kế hoạch do yếu tố khách quan.

-Về thực hiện chi trả cổ tức cho Cổ đông năm 2017 với tỷ lệ 6% trên vốn điều lệ Công ty cho 5.000.000 cổ phiếu tương đương giá trị 3.000.000.000 đồng. Thực hiện trích lập các quỹ năm 2017: quỹ thưởng Ban Điều hành: 200.000.000 đồng, quỹ khen thưởng 291.853.639 đồng, quỹ phúc lợi: 291.853.639 đồng và thực hiện chi trả theo quy định.

-Về kế hoạch tài chính, cổ tức năm 2018: Công ty đạt doanh thu 208.105.950.635 đồng so kế hoạch 208.762.000.000 đồng, lợi nhuận trước thuế 8.245.021.193 đồng so kế hoạch 5.500.000.000 đồng và lợi nhuận sau thuế 6.438.338.407 đồng so kế hoạch 4.400.000.000 đồng, cổ tức dự kiến 8% trên vốn điều lệ Công ty so với kế hoạch 5-7%.

*Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường (hình thức xin ý kiến bằng văn bản) Nghị quyết số 05/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 13/08/2018 và Nghị quyết số 06/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 20/11/2018 với nội dung:

- Công ty thực hiện di dời văn phòng làm việc tại số 333 Phạm Văn Đồng P01 Quận Gò Vấp (văn phòng Công ty thuê) về Trạm cấp nước Gò Vấp tại số 05, đường số 09, P09, Quận Gò Vấp TP.HCM theo thông báo số 42/TB-DVCI-QLN của Công ty Dịch vụ Công Ích Gò Vấp ngày 21/06/2018 về việc thanh lý hợp đồng thuê nhà và thu hồi nhà.

- Đồng thời, Công ty thực hiện đổi giấy phép kinh doanh (thay đổi lần thứ 05) từ số 333 Phạm Văn Đồng P01, Quận Gò Vấp -TP.HCM về số 05 Đường số 09, P09, Quận Gò Vấp -TP.HCM và giấy phép kinh doanh (thay đổi lần thứ 06) địa chỉ số 873A Quang Trung, Phường 12, Quận Gò Vấp - TP.HCM.

4. Công tác quản trị của Hội Đồng Quản Trị

- Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng quý tại Công ty, thông qua các kỳ họp HĐQT đã ban hành 09 Nghị Quyết, 09 Quyết Định, HĐQT trị đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua các kế hoạch, các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tạo điều kiện cho Ban Giám đốc kịp thời điều hành kinh doanh.

- Ngoài ra giữa các kỳ họp định kỳ của HĐQT, khi có một số công việc cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị của Công ty, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản theo đúng điều lệ hoạt động Công ty cổ phần.

- Hội đồng quản trị thực hiện triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 với những nội dung chính: kế hoạch sản xuất kinh doanh; kế hoạch tài chính; thực hiện chi trả cổ tức; lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính, ban hành kịp thời các chủ trương về tình hình kinh doanh của Công ty.

5. Công tác điều hành của Ban Giám đốc Công ty

- Theo tinh thần chỉ đạo của HĐQT, Ban Giám đốc đã chủ động, tích cực triển khai thực hiện và hoàn thành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT. Ban Giám đốc luôn quan tâm kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính, nên Công ty đạt kế hoạch kinh doanh, đảm bảo các chính sách theo quy định của Nhà nước trong việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty và cổ tức cho cổ đông.

- Bên cạnh việc hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao, Ban Giám đốc Công ty tập trung cải tiến thủ tục hành chính, mạnh dạn ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ để từng bước nâng cao quản trị doanh nghiệp, chất lượng phục vụ khách hàng: ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xây dựng và vận hành trung tâm chăm sóc khách hàng 24/7 (Call center) và ứng dụng chăm sóc khách hàng My Tawaco (Ios và Android).

6. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Giám đốc và Cổ đông

- Báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động của Công ty, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. BKS thống nhất với Báo cáo của HĐQT, Ban Giám đốc trong năm 2018 về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Ban Kiểm soát luôn phối hợp trong việc triển khai các chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Trong các cuộc họp của HĐQT, BKS tham gia đóng góp ý kiến trên nguyên tắc thận trọng và vì lợi ích tối đa của cổ đông, góp phần xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách điều hành của Ban Giám đốc. Ban kiểm soát luôn giữ mối quan hệ với HĐQT và Ban Giám đốc nhưng vẫn đảm bảo tính độc lập, khách quan của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

-Về phía Cổ đông Công ty, BKS không nhận được yêu cầu của Cổ đông hay nhóm Cổ đông về việc quản trị, quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện quyền và trách nhiệm của BKS, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động kinh doanh đúng theo Nghị quyết ĐHCĐ, đồng thời tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Xem xét, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh để có những kiến nghị (nếu cần) cho hoạt động của Công ty;
- Giám sát việc thực hiện chế độ tiền lương, thưởng, thù lao của Người quản lý và Người lao động; việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định;
- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý, năm qua đó phân tích đánh giá tình hình tài chính và quản lý vốn tại Công ty;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty;
- Thực hiện các công việc khác thuộc quyền và trách nhiệm của BKS theo quy định.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- Ban GD Cty;
- TV BKS;
- Lưu.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Phan Kim Phụng